

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông chìm giảm xóc 8MM 90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE

Mã sản phẩm **90116383721** · Thương hiệu **HONDA** · Dòng xe
CB250 NIGHTHAWK, ICON E, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX
125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, SH 125/150, SH
125/160, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WINNER 150,
WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã **90116383721** — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe CB250 NIGHTHAWK, ICON
E, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150,
PCX 160, REBEL 1100, SH 125/150, SH 125/160, SH
MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WINNER 150,
WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính
thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-chim-giam-xoc-8mm-90116-383-721-honda-dream-future-lead-pcx-sh-sh-mode-wave--90116383721> — mở link hoặc quét QR bên phải để
xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới
nhất.

Bu lông chìm giảm xóc 8MM
90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE,
LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE



SKU	90116383721
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB250 NIGHTHAWK, ICON E, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	CB250 NIGHTHAWK (ICON E: 2025 LEAD 110: 2009,2010,2011,2012,2013 LEAD 125: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 1100: 2022,2023 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2025,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 VISION 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
DVT	Cũ
Giá lẻ	21.708đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	7,236đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	7,631đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	8,026đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	8,552đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	21,708đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **90116383721** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE GIẢM XÓC TRƯỚC WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 19
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-giam-xoc-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005603>

2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỔ LÁI - GIẢM XÓC TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013)** — HONDA · LEAD · 2009,2010,2011,2012,2013 · *CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · chi tiết số 23*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-co-lai-giam-xoc-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV00005349>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE GIẢM XÓC TRƯỚC HONDA WINNER 150** — HONDA · WINNER · 2016,2017,2018 · *CATALOGUE WINNER 150 (06/2016-07/2019) · chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-giam-xoc-truoc-honda-winner-150--EPCDOV0000866>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC (2) HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · *CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · chi tiết số 17*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-2-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003773>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · *CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002593>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 25*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003634>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 25*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005226>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE PHUỘC TRƯỚC HONDA WINNER X (07 / 2019+)** — HONDA · WINNER · 2019 · *CATALOGUE WINNER X (07/2019+) · chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-phuoc-truoc-honda-winner-x-07-2019--EPCDOV0003873>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE GIẢM XÓC TRƯỚC HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2017,2018,2019 · *CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019) · chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-giam-xoc-truoc-honda-lead-125--EPCDOV0002307>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE GIẢM XÓC TRƯỚC HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2013,2014,2015 · *CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-giam-xoc-truoc-honda-lead-125--EPCDOV0002334>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 90116383721 được đề cập trong 1 bài viết kiến thức:

- **Hệ Thống Phụộc Trước Showa Honda Winner X - Phân Tích Chi Tiết Phụộc FS150F và FS150FA ABS** — 16/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/he-thong-phuoc-truoc-showa-honda-winner-x-phan-tich-chi-tiet-phuoc-fs150f-va-fs1>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã [90116383721](#). Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90116383721*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông chìm gi◻m xóc 8MM 90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE (90116383721) — Thông s◻ kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-chim-giam-xoc-8mm-90116-383-721-honda-dream-future-lead-pcx-sh-sh-mode-wave--90116383721>

MLA (9th ed.):

"Bu lông chìm gi◻m xóc 8MM 90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE (90116383721) — Thông s◻ kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-chim-giam-xoc-8mm-90116-383-721-honda-dream-future-lead-pcx-sh-sh-mode-wave--90116383721>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông chìm gi◻m xóc 8MM 90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE (90116383721) — Thông s◻ kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-chim-giam-xoc-8mm-90116-383-721-honda-dream-future-lead-pcx-sh-sh-mode-wave--90116383721>.

Tài liệu này

Bu lông chìm giảm xóc 8MM 90116-383-721 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE (90116383721) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.